

Số: **234/2019/QĐST- HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 17 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 170 ngày 23/11/2004 của UBND xã Xuân Đình, huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 332/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Dương Thu T, sinh năm 1978;**

- Anh **Nguyễn Thành N, sinh năm 1974;**

Cùng nơi ĐKNKTT và cư trú: Số nhà 12, hẻm 205/196/7, tổ dân phố Z, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09 tháng 7 năm 2019, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Chị Dương Thu T và anh Nguyễn Thành N xác định tình cảm vợ chồng không còn xin thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thành A, sinh ngày 03/5/2005 và cháu Nguyễn Trường M, sinh ngày 01/6/2007. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận anh N nuôi cả hai cháu A và M, không yêu cầu chị T cấp

đưỡng nuôi con. Xét việc thỏa thuận của hai bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các quy định của pháp luật, vì vậy cần được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

[4] Về nợ chung: Vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Chị Dương Thu T và anh Nguyễn Thành N cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thu T và anh Nguyễn Thành N.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Thành A, sinh ngày 03/5/2005 và cháu Nguyễn Trường M, sinh ngày 01/6/2007. Giao cả hai cháu A và M cho anh N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với chị T cho đến khi anh N có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thu T và anh Nguyễn Thành N cùng tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0002929 ngày 09/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Xác nhận chị T, anh N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội;
- Lưu: HS- VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Văn